

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **42/2022/KDTM-ST**

Ngày: 26/8/2022

V/v: Tranh chấp Hợp đồng
mua bán hàng hóa.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Đoàn Văn Minh;

- Ông Phan Minh Tuấn;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2021/TLST-KDTM, ngày 19 tháng 3 năm 2021, về việc: Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2022/QĐXXST-KDTM ngày 06/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 221/2022/QĐST-KDTM ngày 06/7/2022; Thông báo về việc thay đổi lịch phiên tòa số: 45/2022/TB-TA ngày 29/7/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần thực phẩm F; Địa chỉ: Tòa nhà Công ty 18-4, số 8, đường Phạm Hùng, phường Mai Dịch, quận CG, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Natsui Masao; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị VA; Địa chỉ: Nhà B9/tập thể V25, Bộ Công an, tổ 56, phường Dịch Vọng, quận CG, thành phố Hà Nội (Theo Giấy ủy quyền số: 116/2020/UQ-TGD đề ngày 26/11/2020 và Giấy ủy

quyền tham gia tổ tụng đề ngày 18/3/2021 của Công ty cổ phần thực phẩm F);

Bị đơn: Công ty cổ phần tập đoàn HP Business; Địa chỉ trụ sở chính: Số 143, ĐX, phường Bình Trưng Đông, quận 2 (*Nay là: Thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh*);

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Kiều Hưng; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần HP Business; Địa chỉ trụ sở: Số 25, đường Hồ Mễ Trì, phường TV, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Lê Hoàng Anh; Chức vụ: Giám đốc.

(Bị đơn và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/01/2021; Bản tự khai đề ngày 30/3/2021; Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện Công ty cổ phần thực phẩm F, là Nguyên đơn trình bày: Ngày 01/3/2019, Công ty cổ phần thực phẩm F (*Gọi tắt là: Công ty F*) và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội (*được ủy quyền của Công ty cổ phần tập đoàn HP Business*) ký kết Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02-010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU. Hợp đồng được ký kết bởi người đại diện hợp pháp của hai công ty, phù hợp với ngành nghề kinh doanh đã đăng ký, phát sinh hiệu lực pháp luật với các bên. Theo hợp đồng, Công ty F chỉ định Công ty HP Business, chi nhánh Hà Nội là nhà phân phối sản phẩm của Công ty F tại địa bàn thành phố Hà Nội, Nam Định, Nghệ An, Khánh Hòa, Bình Dương. Hợp đồng có hiệu lực 01 năm kể từ ngày hai bên ký và tự động gia hạn cho đến khi hai bên ký lại hợp đồng mới hoặc tự động kết thúc khi hai bên đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán.

Tại Điều 4 về Điều khoản thanh toán có quy định: Bên B (*Công ty HP Business, chi nhánh Hà Nội*) sẽ thanh toán cho Bên A (*Công ty F*) 100% giá trị tiền hàng vào ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng cho tất cả các đơn hàng phát sinh tháng liền trước đó. Thời gian chốt công nợ vào ngày 1 đến ngày 5 hàng

tháng. Công nợ tối đa 15 ngày. Trong trường hợp đến hạn thanh toán mà Bên B vẫn chưa thanh toán đủ số tiền công nợ cho Bên A thì Bên B sẽ phải chịu số tiền do thanh toán chậm là: 0,5%/tổng số tiền thanh toán chậm/mỗi 15 ngày thanh toán chậm. Cùng ngày 01/3/2019, hai Công ty ký kết phụ lục Hợp đồng số: 02-010319/PLHD-NPP/F-HOANGPHU, bổ sung một số điều khoản, điều kiện về phương thức giao hàng, chiết khấu, thưởng và hỗ trợ bán hàng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng: Công ty F đã giao hàng cho Công ty cổ phần tập đoàn HP Business, nhưng Công ty cổ phần tập đoàn HP Business vẫn còn nợ Công ty F số tiền nợ gốc là: 1.536.494.994 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm ba mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn, chín trăm chín mươi bốn đồng*) theo Biên bản bù trừ công nợ ngày 31/01/2020 được xác nhận của người đại diện hợp pháp của hai Công ty. Sau đó, Công ty cổ phần tập đoàn HP Business đã thanh toán cho Công ty F số tiền là: 254.060.889 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi bốn triệu, không trăm sáu mươi nghìn, tám trăm tám mươi chín đồng*).

Tính đến ngày xét xử 26/8/2022, Công ty cổ phần tập đoàn HP Business còn nợ Công ty F số tiền nợ gốc là: 1.282.434.105 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi bốn nghìn, một trăm linh năm đồng*); Tiền phạt do chậm thanh toán (*theo lãi suất 1%/tháng*) là: 552.680.588 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng*).

Công ty F khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán cho Công ty F tổng số tiền tính đến ngày xét xử 26/8/2022, là: 1.835.114.693 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, một trăm mười bốn nghìn, sáu trăm chín mươi ba đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 1.282.434.105 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi bốn nghìn, một trăm linh năm đồng*); Tiền phạt do chậm thanh toán (*theo lãi suất 1%/tháng*) tính từ ngày chậm thanh toán 01/4/2019 đến ngày xét xử 26/8/2022, là: 552.680.588 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng*) và tiếp tục thanh toán cho Công ty F tiền lãi chậm trả tính từ ngày 27/8/2022 cho đến ngày Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán hết nợ cho Công ty F, theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số:

02- 010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU, ký ngày 01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập Công ty cổ phần tập đoàn HP Business, là Bị đơn và Công ty cổ phần HP Business, là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhưng Bị đơn và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt không có lý do, Tòa án không lấy được lời khai của Bị đơn và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về thời gian, địa điểm mở phiên tòa, để đương sự biết và tham gia tố tụng tại phiên tòa.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 30; 35; 39; 48; 203 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa như sau: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70; 71 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng quy định tại các Điều 70; 72; 73 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty F đối với Công ty cổ phần tập đoàn HP Business; Buộc Công ty cổ phần tập đoàn HP Business phải thanh toán cho Công ty F số tiền nợ gốc tính đến ngày xét xử 26/8/2022, là: 1.282.434.105 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi bốn nghìn, một trăm linh năm đồng*) và Tiền phạt do chậm thanh toán (*lãi suất 12%/năm*) là: 552.680.588 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng*) (*thấp hơn lãi suất trung bình của 03 Ngân hàng*) và tiếp tục thanh toán cho Công ty F tiền lãi chậm trả tính từ ngày 27/8/2022 cho đến ngày Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán hết nợ cho Công ty F, theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02- 010319/HĐNT-

NPP/F-HOANGPHU, ký ngày 01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/01/2021 của Công ty cổ phần thực phẩm F đối với Công ty cổ phần tập đoàn HP Business có địa chỉ trụ sở chính tại: Số 143, Đỗ Xuân Hợp, phường Bình Trưng Đông, quận 2 (*Nay là: Thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh*); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần HP Business; Địa chỉ trụ sở tại: Số 25, đường Hồ Mễ Trì, phường TV, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, về việc: Tranh chấp Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02- 010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU, ký ngày 01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội.

Theo đề nghị của Nguyên đơn: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội giải quyết vụ án theo quy định tại Khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Đây là vụ án Kinh doanh thương mại, tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng mua bán hàng hóa, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 và Điểm b Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, Bị đơn, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa ngày 06/7/2022, là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, Bị đơn, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, là phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn không có yêu cầu phản tố, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giành quyền khởi kiện cho các đương sự trong vụ án khác, khi có yêu cầu.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Nguyên đơn: Công ty cổ phần thực phẩm F vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với Công ty cổ phần tập đoàn HP Business, về việc: Tranh chấp Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02- 010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU, ký ngày 01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội, cụ thể như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán cho Công ty F tổng số tiền tính đến ngày xét xử 26/8/2022, là: 1.835.114.693 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, một trăm mười bốn nghìn, sáu trăm chín mươi ba đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 1.282.434.105 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi bốn nghìn, một trăm linh năm đồng*); Tiền phạt do chậm thanh toán (*theo lãi suất 1%/tháng*) tính từ ngày chậm thanh toán 01/4/2019 đến ngày xét xử 26/8/2022, là: 552.680.588 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng*) và tiếp tục thanh toán cho Công ty F tiền lãi chậm trả tính từ ngày 27/8/2022 cho đến ngày Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán hết nợ cho Công ty F, theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02- 010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU, ký ngày 01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội.

Xét Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02- 010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU, ký ngày 01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội, thấy: Hợp đồng được ký kết là người có thẩm quyền, nội dung và hình thức của Hợp đồng đúng quy định của pháp luật. Các bên ký kết Hợp đồng trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định tại Điều 116, Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các Điều 11, Điều 24 của Luật Thương mại, nên làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên đương sự.

Đối chiếu với nội dung của Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02- 010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU, ký ngày

01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội, cũng như quá trình thực hiện Hợp đồng, thấy: Theo nội dung của Hợp đồng, Công ty F đồng ý chỉ định Công ty HP Business, chi nhánh Hà Nội là nhà phân phối kênh Nhà hàng – Khách sạn của Công ty F trong phạm vi địa bàn thành phố Hà Nội, Nam Định, Nghệ An, Khánh Hòa, Bình Dương. Hợp đồng có hiệu lực 01 năm kể từ ngày hai bên ký và tự động gia hạn cho đến khi hai bên ký lại hợp đồng mới hoặc tự động kết thúc khi hai bên đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán. Cùng ngày 01/3/2019, hai Công ty ký kết phụ lục Hợp đồng số: 02-010319/PLHĐ-NPP/F-HOANGPHU, bổ sung một số điều khoản, điều kiện về phương thức giao hàng, chiết khấu, thưởng và hỗ trợ bán hàng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng: Công ty F đã giao hàng cho Công ty cổ phần HP Business, nhưng Công ty cổ phần HP Business còn nợ Công ty F số tiền nợ gốc là: 1.536.494.994 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm ba mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn, chín trăm chín mươi bốn đồng*) theo Biên bản bù trừ công nợ ngày 31/01/2020 được xác nhận của người đại diện hợp pháp của hai Công ty. Tính đến ngày xét xử 26/8/2022, Công ty cổ phần tập đoàn HP Business còn nợ Công ty F tổng số tiền nợ gốc là: 1.282.434.105 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi bốn nghìn, một trăm linh năm đồng*). Công ty F khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán cho Công ty F số tiền nợ gốc, là có căn cứ, nên được chấp nhận.

Xét yêu cầu của Công ty F về tiền phạt do chậm thanh toán đối với Công ty cổ phần tập đoàn HP Business, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại Điều 4 về Điều khoản thanh toán các bên thỏa thuận: “*Bên B (Công ty HP Business, chi nhánh Hà Nội) sẽ thanh toán cho Bên A (Công ty F) 100% giá trị tiền hàng vào ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng cho tất cả các đơn hàng phát sinh tháng liền trước đó. Thời gian chốt công nợ vào ngày 1 đến ngày 5 hàng tháng. Công nợ tối đa 15 ngày. Trong trường hợp đến hạn thanh toán mà Bên B vẫn chưa thanh toán đủ số tiền công nợ cho Bên A thì Bên B sẽ phải chịu số tiền do thanh toán chậm là: 0,5%/tổng số tiền thanh toán chậm/mỗi 15 ngày thanh toán chậm...*”

Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Dân sự và Điều 306 của Luật Thương mại, yêu cầu của Công ty F đề nghị Tòa án buộc Công ty cổ phần tập đoàn

HP Business thanh toán cho Công ty F tiền phạt do chậm thanh toán theo lãi suất 1%/tháng, tính từ ngày chậm thanh toán 01/4/2019 đến ngày xét xử 26/8/2022, là: 552.680.588 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng*) theo thỏa thuận tại Điều 4 của Hợp đồng, theo bản giải trình lãi suất do Nguyên đơn giao nộp tại phiên tòa, thấp hơn lãi suất của 03 Ngân hàng, là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

Buộc Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán cho Công ty F tổng số tiền tính đến ngày xét xử 26/8/2022, là: 1.835.114.693 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, một trăm mười bốn nghìn, sáu trăm chín mươi ba đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 1.282.434.105 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi bốn nghìn, một trăm linh năm đồng*); Tiền phạt do chậm thanh toán là: 552.680.588 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng*) và tiếp tục thanh toán cho Công ty F tiền lãi chậm trả tính từ ngày 27/8/2022 cho đến ngày Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán hết nợ cho Công ty F, theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02- 010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU, ký ngày 01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Công ty cổ phần tập đoàn HP Business phải chịu: 67.053.441 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu, không trăm năm mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi một đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty cổ phần thực phẩm F số tiền: 29.318.124 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi chín triệu, ba trăm mười tám nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng*) tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm, Công ty đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30; 35; 40; 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 116; 117; 280; 357; 385; 398; 401 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 11, Điều 24; Điều 306 của Luật Thương mại;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần thực phẩm F đối với Công ty cổ phần tập đoàn HP Business về việc: Tranh chấp Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02- 010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU, ký ngày 01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội.

2. Buộc Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán cho Công ty cổ phần thực phẩm F số tiền nợ gốc và tiền phạt do chậm thanh toán tính đến ngày xét xử 26/8/2022, tổng cộng là: 1.835.114.693 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, một trăm mười bốn nghìn, sáu trăm chín mươi ba đồng*) và tiếp tục thanh toán cho Công ty cổ phần thực phẩm F tiền lãi chậm trả tính từ ngày 27/8/2022 cho đến ngày Công ty cổ phần tập đoàn HP Business thanh toán hết nợ cho Công ty F, theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa, thực phẩm đông lạnh số: 02- 010319/HĐNT-NPP/F-HOANGPHU, ký ngày 01/3/2019, giữa: Công ty cổ phần thực phẩm F và Công ty cổ phần HP Business, chi nhánh Hà Nội.

3. Về án phí: Công ty cổ phần tập đoàn HP Business phải chịu: 67.053.441 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu, không trăm năm mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi một đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty cổ phần thực phẩm F số tiền: 29.318.124 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi chín triệu, ba trăm mười tám nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng*) tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm, Công ty đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm (*Biên lai số 09556 ngày 12/3/2021*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Đỗ Thị Lệ Thủy